TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ JÚT** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HNGĐ-ST
Ngày 29-9-2023
V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Tím.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hòa và bà Nguyễn Thị Thuận

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thu Uyên - Thư ký viên Toà án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên toà: Ông Lục Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 66/2023/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 4 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 55/2023/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Th, sinh năm 1993. Có mặt

Bị đơn*:* Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1992. Vắng mặt

Cùng Địa chỉ: Thôn 15, xã D, huyện J, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 27/3/2023, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Hoàng Thị Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Th và anh Đ kết hôn năm 2012 và đăng ký kết hôn tại UBND xã D, huyện J, tỉnh Đăk Nông việc kết hôn là do anh chị tự nguyện, sau khi kết hôn chị Th và anh Đ chung sống hạnh phúc được khoảng 10 năm thì xảy ra mâu thuẫn, do chị Th và anh Đ không hợp nhau, không cùng quan điểm sống, anh chị thường xuyên cãi nhau và đã không còn chung sống với nhau khoảng 03 năm nay. Cuộc sống chung của vợ chồng anh chị không có hạnh phúc. Nay chị Th không còn tình cảm với anh Đ nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn giữa chị Th và anh Đ.

Về con chung: Quá trình chung sống chị Th và anh Đ có 01 con chung là Hoàng Bảo Kh, sinh ngày 30/4/2012. Trong quá trình giải quyết vụ án chị Th có nguyện vọng được nuôi con chung. Tuy nhiên tại phiên tòa chị Th đồng ý giao con chung Hoàng Bảo Kh cho anh Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hoàng Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản lấy lời khai, bị đơn anh Hoàng Văn Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn Đ và chị Hoàng Thị Th đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật vào ngày 04/6/2012 tại Uỷ ban nhân dân xã D, huyện J, tỉnh Đăk Nông. Anh Đ và chị Th tìm hiểu nhau được một thời gian thì tiến đến hôn nhân. Quá trình chung sống vợ chồng không xảy ra mâu thuẫn lớn. Tuy nhiên từ khi chị Th đi làm công nhân, anh chị đã không còn chung sống với nhau được khoảng 03 năm. Hiện nay anh Đ vẫn còn tình cảm với chị Th và muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nuôi dạy con cái. Nay chị Th yêu cầu ly hôn thì anh Đ không đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Thị Th.

Về con chung: Quá trình chung sống, anh Đ và chị Th có 01 con chung là Hoàng Bảo Kh, sinh ngày 30/4/2012. Anh Đ có nguyện vọng nuôi con chung đến trưởng thành và không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Hoàng Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên tòa; tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các trình tự thủ tục quy định; Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn vi phạm quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 72 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th ly hôn với anh Hoàng Văn Đ

Về yêu cầu nuôi con chung: Giao con chung Hoàng Bảo Kh, sinh ngày 30/4/2012 cho anh Hoàng Văn Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Anh Đ không yêu cầu chị Th đóng góp cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Về yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

Về án phí: Buộc chị Hoàng Thị Th chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả thẩm tra công khai các tài liệu, chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Hoàng Thị Th khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn nên quan hệ tranh chấp là "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn". Bị đơn là anh Hoàng Văn Đ có nơi cư trú tại thôn 15, xã D, huyện J, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyên Cư Jút theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Hoàng Văn Đ vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt.

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Th và anh Hoàng Văn Đ kết hôn năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã D vào ngày 04/6/2012. Đây là hôn nhân hợp pháp, kết hôn đúng theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình.

Tại Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình quy định về tình nghĩa vợ chồng:

"1. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình.

2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau, trừ trường hợp vợ chồng có thỏa thuận khác hoặc do yêu cầu của nghề nghiệp, công tác, học tập, tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và lý do chính đáng khác.

Chị Th cho rằng vợ chồng chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do chị và anh Đ không hợp nhau, anh chị thường xuyên cải nhau, cuộc sống vợ chồng anh chị không có hạnh phúc.

Theo biên bản xác minh ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại thôn 15, xã D, huyện J, tỉnh Đăk Nông, đại diện chính quyền địa phương cung cấp thông tin "Chị Hoàng Thị Th và anh Hàng Văn Đ có đăng ký hộ khẩu và sinh sống tại thôn 15, xã D, huyện J, tỉnh Đăk Nông. Quá trình chung sống vợ chồng anh chị có xảy ra một số mâu thuẫn và anh chị không còn chung sống với nhau".

Trong quan hệ hôn nhân phải dựa trên tình cảm, tình yêu thương, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện công việc trong gia đình. Tuy nhiên chị Th không còn tình cảm đối với anh Đ, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được là vi phạm quy định về tình nghĩa vợ chồng theo quy định tại Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Vì vậy cần căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Th cho chị Hoàng Thị Th được ly hôn với anh Hoàng Văn Đ.

[3.2] Về yêu cầu nuôi con chung: Tại biên bản ghi nhận ý kiến của con chưa thành niên ngày 07/6/2023 con chung Hoàng Bảo Kh, sinh ngày 30/4/2012 có nguyện vọng được ở cùng với anh Hoàng Văn Đ. Anh Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Trong quá trình giải quyết vụ án chị Th có nguyện vọng được nuôi

con chung. Tuy nhiên tại phiên tòa chị Th đồng ý giao con chung cho anh Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Khoản 1, khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định:

"1. Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình theo quy định của Luật này, Bộ luật dân sự và các luật khác có liên quan.

2. Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con."

Hội đồng xét xử xét thấy anh Điện có nguyện vọng trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến tuổi trưởng thành. Anh Đ và chị Th không còn chung sống với nhau, anh Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Hiện nay chị Th đi làm xa, không có thời gian chăm sóc con chung. Vì vậy việc giao con chung cho anh Đ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sẽ đảm bảo hơn. Do đó cần giao con chung Hoàng Bảo Kh, sinh ngày 30/4/2012 cho anh Hoàng Văn Đ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Anh Đ không yêu cầu chị Th đóng góp cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn chị Hoàng Thị Th và anh Hoàng Văn Đ có các quyền, nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung theo quy định tại các Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3.3]. Về yêu cầu chia tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4]. Về án phí: Chị Hoàng Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 19; 51; 56; 57; 58; 81; 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí toà án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị Th

a. Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị Th được ly hôn với anh Hoàng Văn Đ

b. Về nuôi con chung: Giao con chung Hoàng Bảo Kh, sinh ngày 30/4/2012 cho anh Hoàng Văn Đ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Anh Đ không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn chị Hoàng Thị Th và anh Hoàng Văn Đ có các quyền, nghĩa vụ sau:

- Quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chưa thành niên theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân gia đình.

- Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân gia đình.

- Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con theo quy định tại Điều 83 Luật hôn nhân gia đình.

- Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân gia đình.

- Quyền yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình.

c. Về yêu cầu chia tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.Về án phí: Chị Hoàng Thị Th phải chịu số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí mà chị Th đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0000215, ngày 20/4/2023.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án lên Tòa án cấp trên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận
- STP tỉnh Đắk Nông;
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THA huyện Cư Jút;
- UBND xã Đăk Drông,
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tím